

Số: 96/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2023

## NGHỊ QUYẾT

### Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Âm nhạc của Trường Đại học Đồng Tháp

## HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-KĐCL ngày 19/7/2021 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 650/QĐ-KĐCL ngày 18/7/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XXIII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 651/QĐ-KĐCL ngày 18/7/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập các hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng cho các cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo tại Phiên họp thứ XXIII;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Âm nhạc của Trường Đại học Đồng Tháp, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp XXIII ngày 05/8/2023 của Hội đồng,

## QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Âm nhạc (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Đồng Tháp của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo, được Nhà trường đồng thuận.



Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 42 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 84%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục I*).

2. Kiến nghị Trường Đại học Đồng Tháp và đơn vị phụ trách Chương trình đào tạo cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Âm nhạc của Trường Đại học Đồng Tháp.

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**



**Đình Văn Toàn**

**Phụ lục I**  
**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH SƯ PHẠM**  
**ÂM NHẠC**  
**CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP**

(Kèm theo Nghị quyết số: 96/NQ-HĐKĐCL ngày 07 tháng 8 năm 2023  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
<b>Tiêu chuẩn 1</b>					<b>Tiêu chuẩn 7</b>				
Tiêu chí 1.1	4	3.67	2	66.67%	Tiêu chí 7.1	4	4.20	5	100%
Tiêu chí 1.2	3				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 2</b>				Tiêu chí 7.4	4				
Tiêu chí 2.1	4	3.67	2	66.67%	Tiêu chí 7.5	5			
Tiêu chí 2.2	3				<b>Tiêu chuẩn 8</b>				
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4	4.20	5	100%
<b>Tiêu chuẩn 3</b>				Tiêu chí 8.2	4				
Tiêu chí 3.1	4	3.67	2	66.67%	Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	5			
<b>Tiêu chuẩn 4</b>									
Tiêu chí 4.1	4	4.00	3	100%	<b>Tiêu chuẩn 9</b>				
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.1	4	4.20	5	100%
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.2	4			
<b>Tiêu chuẩn 5</b>				Tiêu chí 9.3	4				
Tiêu chí 5.1	4	4.20	4	80%	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chí 9.5	5			
Tiêu chí 5.3	3				<b>Tiêu chuẩn 10</b>				
Tiêu chí 5.4	5				Tiêu chí 10.1	3	3.67	4	66.67%
Tiêu chí 5.5	5				Tiêu chí 10.2	4			
<b>Tiêu chuẩn 6</b>				Tiêu chí 10.3	3				
Tiêu chí 6.1	3	3.71	5	71.43%	Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.3	4				<b>Tiêu chuẩn 11</b>				
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4	4.00	5	100%
Tiêu chí 6.5	3				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.4	4			
		Tiêu chí 11.5	4						
<b>Đánh giá chung CTĐT</b>		<b>Số tiêu chí đạt</b>			<b>Tỉ lệ số tiêu chí đạt</b>				
		42			84%				

**Phụ lục II**  
**CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH SƯ PHẠM ÂM NHẠC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP**  
*(Kèm theo Nghị quyết số: 96/NQ-HĐKĐCL ngày 07 tháng 8 năm 2023*  
*của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Âm nhạc (CTĐT) của Trường Đại học Đồng Tháp đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2018-2022 cho thấy có những điểm mạnh như sau:

Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường, phù hợp với mục tiêu quy định tại Luật Giáo dục đại học. Bản mô tả CTĐT có đủ các thông tin, được cập nhật và công bố công khai để các bên liên quan dễ tiếp cận. Chương trình dạy học được rà soát, cập nhật; được phân bổ khá logic, hợp lý. Các phương pháp dạy học khá đa dạng, phù hợp với triết lý giáo dục của Trường và rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho người học. Đánh giá kết quả học tập được quy định cụ thể và triển khai nghiêm túc; quy trình phúc tra phúc khảo dễ tiếp cận; kết quả được công bố kịp thời, hỗ trợ hiệu quả cho người học cải thiện việc học tập. Đề án vị trí việc làm được xây dựng, ban hành để quy hoạch đội ngũ thực hiện CTĐT; tiêu chí, quy trình tuyển dụng, nhiệm vụ của giảng viên và đội ngũ nhân viên hỗ trợ được xác định rõ ràng, công bố công khai. Chính sách tuyển sinh và phương pháp, tiêu chí tuyển chọn rõ ràng, công khai và cập nhật. Chất lượng tuyển sinh khá ổn định. Các hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học, các hoạt động thực hành, thực tế, ngoại khóa được chú trọng; cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp; môi trường tâm lý, xã hội thân thiện, cởi mở tác động tốt tới người học. Hệ thống phòng học, phòng chức năng và học liệu đáp ứng yêu cầu đào tạo và nghiên cứu. Các quy định và hướng dẫn việc thiết kế và phát triển CTĐT được xây dựng, ban hành để triển khai; CTĐT được thực hiện theo kế hoạch, có tham khảo ý kiến của các bên liên quan và tham khảo một số CTĐT trong nước. Tỷ lệ sinh viên thôi học, tốt nghiệp, thời gian tốt nghiệp trung bình và tỷ lệ tốt nghiệp có việc làm được xác lập, giám sát và có một số biện pháp cải thiện. Kết nối thị trường việc làm cho sinh viên được quan tâm hỗ trợ thông qua cổng thông tin việc làm.

Tuy nhiên, CTĐT còn những nội dung cần cải tiến nâng cao chất lượng (cụ thể trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và đơn vị phụ trách CTĐT cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Tiếp tục rà soát, cập nhật mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT để thể hiện đầy đủ hơn năng lực của sinh viên tốt nghiệp, phản ánh đầy đủ hơn yêu cầu đặc thù về văn hóa nghệ thuật vùng miền, các năng lực 4.0, sáng tạo, khởi nghiệp; bổ sung các năng lực sáng tạo nghệ thuật, giải quyết vấn đề, tư duy phản biện thẩm mỹ; chi tiết hóa chuẩn đầu ra thành các chỉ báo thành phần để có thể đo lường được tương ứng với các vị trí việc làm trong thực tế.

2. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện bản mô tả CTĐT; rà soát, cập nhật học liệu bắt buộc cho các học phần. Rà soát, bổ sung đầy đủ thông tin đề cương chi tiết các học phần. Đa dạng hơn nữa các

hình thức công khai Bản mô tả CTĐT và các đề cương học phần trên các kênh trực tuyến với chế độ truy cập phù hợp để các bên liên quan dễ dàng tiếp cận và sử dụng.

3. Tăng cường tham khảo các CTĐT tiên tiến, lấy ý kiến các bên liên quan để điều chỉnh chương trình dạy học phù hợp, hướng tới đạt được chuẩn đầu ra; rà soát điều chỉnh các môn học tự chọn, bắt buộc và bổ sung một số học phần mới để đáp ứng các vấn đề thời sự của ngành và góp phần đạt được các chuẩn đầu ra. Tích hợp một số nội dung trùng lặp; sắp xếp lại logic các học phần; cập nhật nội dung khoa học ở học phần phương pháp dạy học âm nhạc; tổ chức triển khai các học phần nghệ thuật.

4. Triển khai và đánh giá hiệu quả hệ thống LMS nhằm hỗ trợ sinh viên tự học; tăng cường các chính sách thúc đẩy sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học; đa dạng các hoạt động nghiên cứu khoa học và cơ hội làm luận văn tốt nghiệp. Tăng cường các hoạt động hướng nghiệp; đa dạng hóa các cơ sở thực hành thực tập phù hợp với vị trí công việc thực tế và phát triển ý tưởng khởi nghiệp cho sinh viên. Định kỳ đánh giá hiệu quả của các phương pháp dạy và học để đáp ứng chuẩn đầu ra và ứng dụng các phương pháp giáo dục âm nhạc hiện đại.

5. Tiếp tục phát triển ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm cho các học phần chuyên ngành; hoàn thành các rubrics đánh giá định kỳ và cuối kỳ phù hợp với các đặc thù của ngành học. Rà soát đề thi đảm bảo đo lường được các chuẩn đầu ra của học phần. Sớm ban hành quy định, hướng dẫn và triển khai thực hiện đánh giá mức độ người học đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Đổi mới cách thức quản trị đội ngũ giảng viên theo tiếp cận năng lực phù hợp với xu hướng tự chủ phù hợp đặc thù CTĐT: xây dựng tiêu chí và mức năng lực theo từng vị trí giảng viên để đánh giá và đào tạo; cải tiến truyền thông để tuyển mộ giảng viên trình độ cao. Đánh giá để có cơ chế đặc thù đào tạo đội ngũ giảng viên có trình độ cao cho chuyên ngành; tiếp tục hoàn thiện bộ chỉ số KPIs đánh giá, xếp loại giảng viên. Có cơ chế đãi ngộ theo hướng ghi nhận đóng góp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và giữ chân người tài. Có hướng dẫn về hoạt động phục vụ cộng đồng để xây dựng và thực hiện chỉ số đánh giá. Đồng bộ chính sách, cơ chế hỗ trợ và thúc đẩy mạnh mẽ hợp tác trong và ngoài nước, kết nối địa phương, doanh nghiệp và nhà đầu tư để đẩy mạnh các nghiên cứu khoa học liên ngành quản lý, văn hóa, nghệ thuật, giáo dục và đẩy mạnh chuyển giao.

7. Bổ sung nội dung phát triển đội ngũ nhân viên cụ thể hơn trong Chiến lược phát triển trường. Hoàn thiện khung năng lực vị trí việc làm, bổ sung yêu cầu về năng lực và kỹ năng đối với các chức danh nghề nghiệp có tính đặc thù về thư viện, công nghệ thông tin và phòng thí nghiệm. Đánh giá nhu cầu để đào tạo, bồi dưỡng nhân viên theo vị trí việc làm. Xác định yêu cầu nhiệm vụ phục vụ cộng đồng và có chính sách khuyến khích, khen thưởng đối với các nhân viên có những đóng góp tích cực cho cộng đồng.

8. Tăng cường quảng bá thông tin, thương hiệu của Trường, Khoa và CTĐT. Đánh giá hiệu quả của quy trình giám sát kết quả học tập và nhận diện nguyên nhân, để có giải pháp khả thi và quyết liệt nhằm giảm tỷ lệ sinh viên thôi học, tốt nghiệp muộn. Tăng cường công tác tư vấn và khuyến khích sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học; triển khai công tác hướng nghiệp cho sinh viên theo Thông tư 07/2022/TT-BGDĐT. Mở rộng hợp tác và kết nối chặt chẽ hơn với các đơn vị sử dụng lao động nhằm tạo thêm cơ hội việc làm phù hợp cho sinh viên tốt nghiệp.

9. Tiếp tục cập nhật, bổ sung nguồn tài liệu phục vụ đào tạo, nghiên cứu chuyên ngành; đẩy nhanh việc số hoá học liệu đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Sửa chữa, nâng cấp các trang thiết bị thực hành, thực tập, thiết bị dạy học phù hợp với các hoạt động dạy học tích cực; cải thiện đường truyền internet, wifi để đảm bảo sự kết nối ổn định. Thường xuyên khảo sát lấy ý kiến phản hồi của giảng viên và người học về hệ thống các phòng thực hành, công nghệ thông tin, cơ sở vật chất về môi trường, sức khoẻ, an toàn để có kế hoạch cải tiến, tăng hiệu quả sử dụng.

10. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ, giảng viên về phát triển CTĐT, thiết kế hoạt động dạy-học và kiểm tra đánh giá dựa trên chuẩn đầu ra. Sớm hoàn thiện và ban hành quy định về phát triển CTĐT và kiểm tra đánh giá cập nhật theo quy định tại Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT. Tham chiếu đầy đủ các năng lực của Khung trình độ quốc gia Việt Nam và chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên để tiếp tục rà soát, cập nhật CTĐT.

11. Xử lý học vụ kịp thời đối với các sinh viên chậm tốt nghiệp; có giải pháp tổ chức đào tạo các môn Ngoại ngữ, Tin học cho sinh viên để đảm bảo tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn; có biện pháp hỗ trợ sinh viên tốt nghiệp trước hạn. Thực hiện đối sánh theo từng chỉ số kết quả đầu ra giữa các năm giữa các ngành đào tạo trong nội bộ Trường và với các cơ sở đào tạo khác; đánh giá, dự báo xu thế để có những điều chỉnh, cải tiến phù hợp. Tăng mức đầu tư, đa dạng các loại hình nghiên cứu khoa học của sinh viên để nâng cao chất lượng kết quả nghiên cứu khoa học và hỗ trợ hình thành năng lực số cho người học.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, đơn vị phụ trách CTĐT cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Âm nhạc gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.

-----